TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2019/DS-PT
Ngày 17-6-2019
V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dương

Các Thẩm phán: Bà Trần Thu Hương

Ông Cao Văn Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hấn – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Duy Hiển - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 29/2019/TLPT-DS ngày 19 tháng 02 năm 2019 về việc tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 30/2018/DS-ST ngày 02 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hải Phòng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 1537/2019/QĐ-PT ngày 17 tháng 4 năm 2019 và Thông báo mở lại phiên tòa số 2320[a]/TB-TA giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*:

1. Bà Nguyễn Thị L; có mặt

2. Anh Vũ Quang M; vắng mặt

Cùng cư trú tại: Thôn 5, xã Y, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện theo ủy quyền của anh M: Bà Nguyễn Thị L; địa chỉ: Thôn 5, xã Y, huyện T, thành phố Hải Phòng; (Văn bản ủy quyền ngày 14 tháng 5 năm 2019); có mặt

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Mạnh B; cư trú tại: Thôn 6, xã Y, huyện T, thành phố Hải Phòng; có mặt

- *Người kháng cáo*: Bị đơn Nguyễn Mạnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện đề ngày 14/5/2018 (Sửa đổi, bổ sung ngày 27/6/2018) và trong quá trình giải quyết vụ án đồng nguyên đơn bà Nguyễn Thị L và anh Vũ Quang M trình bày: Ngày 29/4/2018, bà L gọi điện thoại cho anh B (người bán gas) để mua gas. Ngay sau đó anh B đã chở đến cho bà L 02 bình ga và anh B lắp một bình gas vào bếp cho bà L. Bà L không nhớ loại ga của hãng ga nào, loại bình bao nhiêu ki lô gam. Sau khi lắp gas bà L không dùng ngay vì ngày hôm sau đó bà L đi du lịch. Khoảng 04 giờ sáng ngày 04/5/ 2018, bà L dùng bếp gas nhưng không được và có mùi gas nên đã gọi cho ông K (chồng bà L) tới xem nhưng cũng không sửa được, sau đó ông K gọi cho anh B đến xử lý. Khoảng 09 giờ 15 phút, anh B đến xem và dùng 01 con dao rựa và 01 con dao thái của gia đình bà L để đục nắp bình gas. Anh B đục, ghè mấy cái thì có mùi gas tỏa ra khắp phòng nên bà L phải mở của sổ ra. Sau đó, anh Vũ Quang M (con bà L) ở nhà bên cạnh thấy vậy đã đến giúp anh B vặn khóa van bình gas nhưng không được mà gas lại xả ra rất M, nhiều hơn và bắt lửa từ bếp lò xây cố định tại cửa quán, hất anh B và anh M ngã ra. Hậu quả: Bà L bị bỏng ở cả hai chân, khuỷu tay trái; anh M bị bỏng ở cổ và 02 cánh tay; anh B cũng bị bỏng ở đầu, chân. Sau đó 03 người được đưa đi Bệnh viện để chữa trị. Bà L nằm điều trị tại Bệnh viện Việt Tiệp 07 ngày, từ ngày 04 đến ngày 11/5/2018. Gia đình bà L không thông báo cho chính quyền địa phương biết sự việc. Sau khi điều trị xong, nguyên đơn muốn hai gia đình tự thương lượng với nhau nhưng phía gia đình bị đơn không đồng ý mà có thái độ thách thức. Vì vậy, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn phải bồi thường tổng số tiền: 139.486.000 đồng, gồm: Chi phí điều trị thương tích: 6.236.117 đồng, tiền thuốc điều trị theo yêu cầu của bác sỹ: 10.000.000 đồng, tiền xe đi về: 400.000 đồng, tiền thu nhập của người chăm sóc tại bệnh viện trong 07 ngày: 1.750.000 đồng, tiền thu nhập bản thân bị mất do nằm viện và phải điều trị theo yêu cầu của bác sỹ: 9.000.000 đồng/01 tháng x 06 tháng 07 ngày là: 56.100.000 đồng, tiền bù đắp tổn thất về tinh thần tương ứng với 50 tháng lương có sở là: 65.000.000 đồng. Bà L rút yêu cầu bị đơn phải bồi thường số tiền 2.000.000đ thiệt hại về tài sản.

Anh Vũ Quang M, thống nhất với lời trình bày của bà Nguyễn Thị L về nội dung sự việc. Anh M nằm điều trị tại bệnh viện 14 ngày, từ ngày 04 đến ngày 17/5/2018. Anh M đề nghị bị đơn phải bồi thường tổng số tiền 152.641.200 đồng, bao gồm: Chi phí điều trị thương tích: 10.991.200 đồng, tiền thuốc điều trị theo yêu cầu của bác sỹ: 24.000.000 đồng, tiền xe đi về: 400.000 đồng, tiền thu nhập của người chăm sóc tại bệnh viên trong 14 ngày: 3.500.000 đồng, tiền thu nhập bị

mất do phải nằm viện 7.000.000 đồng/01 tháng x 06 tháng 15 ngày là: 48.750.000 đồng, tiền bù đắp tổn thất về tinh thần tương ứng với 50 tháng lương có sở là: 65.000.000 đồng.

Tại bản tự khai ngày 18/3/2019, bị đơn anh Nguyễn Mạnh B trình bày: Khoảng cuối tháng 4/2018, bà L có gọi cho anh B mua 02 bình gas. Sau đó anh B có chở 02 bình gas đến nhà bà L. Khi lắp bình gas, anh B có thử bếp gas và có nói với bà L là bếp đã cũ nên thay nhưng bà L bảo là chưa thay. Ngày 04/5/2018, bà L gọi anh B đến sửa bếp gas. Bà L nói rằng ông Khuyến đã sửa nhưng không được. Anh B đến kiểm tra thì thấy bình gas bị rò rỉ khí gas. Anh B cố gắng khóa van bình gas lại nhưng không được, gas ra nhiều, mùi nồng nặc. Thấy vậy anh M chạy sang cùng khắc phục nhưng không được. Do khí gas ra nhiều và gần bếp lò bán ăn sáng nên gas đã cháy vào người anh B, anh M và bà L. Sau đó cả ba người đều được đi cấp cứu tại Bệnh viện Việt Tiệp. Cùng ngày do anh B bị bỏng nặng nên đã được gia đình đưa lên Viện Bỏng quốc gia để chữa trị. Sau đó gia đình anh B có đến nhà bà L hỏi thăm và đưa cho gia đình bà L 05 triệu đồng. Sau khi thăm anh B ở Hà Nội về, mẹ anh B đến nhà bà L để hỏi thăm và có mang theo 20 triệu để hỗ trợ thuốc cho anh M và bà L nhưng gia đình bà L đuổi mẹ anh B về không chấp nhận số tiền trên. Sự việc xảy ra ngoài ý muốn, chưa biết đúng sai như thế nào nhưng gia đình anh B muốn giải quyết trên tinh thần tình cảm làng xóm nhưng gia đình bà L không đồng ý, ép gia đình anh B phải trả số tiền chữa trị. Anh B cũng là người bị bỏng và nặng hơn anh M và bà L nhưng số tiền điều trị không nhiều. Bà L và anh M yêu cầu số tiền như vậy anh B không đồng ý.

Tại Bản án số 30/2018/DS-ST ngày 02/11/2018, Tòa án nhân dân huyện T quyết định:

Căn cứ vào Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 364, 584, 585, 586, 590, 608 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị L, buộc anh Nguyễn Mạnh B phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị L số tiền 88.411.000 đồng.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Vũ Quang M, buộc anh Nguyễn M B phải bồi thường cho anh Vũ Quang M số tiền 91.748.000 đồng.

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành chưa thi hành xong khoản tiền phải thi hành thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về án phí, quyền kháng cáo và quyền, nghĩa vụ của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm: Ngày 04/12/2018, bị đơn anh Nguyễn Mạnh B kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm đề nghị bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Đại diện của nguyên đơn và bị đơn thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án. Nội dung các đương sự thỏa thuận: Nguyên đơn chỉ yêu cầu bị đơn anh B bồi thường thiệt hại cho bà L và anh M 90.000.000đ. Bị đơn anh B đồng ý với yêu cầu của đại diện của nguyên đơn.

Đại diện Viện Kiểm sát phát biểu ý kiến: Từ khi thụ lý cho đến trước khi tuyên án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về đường lối giải quyết vụ án: Tại phiên tòa, các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án. Do vậy, đề nghị hội đồng xét xử căn cứ Điều 300, Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự công nhận sự thỏa thuận của các đương sự sửa án sơ thẩm. Người kháng cáo không phải chịu án phí phúc thẩm, tính lại án phí sơ thẩm theo sự thỏa thuận của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh L tại phiên tòa và ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân, Hội đồng xét xử nhận định:

- *Về tố tụng*: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm tiến hành xác minh về việc anh B có đăng ký kinh doanh gas hay không tại Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện T, thành phố Hải Phòng (BL 103). Kết quả xác minh là anh B không có đăng ký kinh doanh gas. Và tại phần [3] của bản án nhận định anh B không có giấy đăng ký kinh doanh gas. Nhưng tại hồ sơ vụ án thể hiện có Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 02F8014219 đăng ký lần đầu ngày 19/9/2017 cấp cho đại diện hộ gia đình là anh Nguyễn Mạnh B. Như vậy, việc thu thập chứng cứ của Tòa án cấp sơ thẩm là chưa bảo đảm nên nhận định là chưa chính xác.

- *Về nội dung*:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn bà Nguyễn Thị L đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của anh Vũ Quang M yêu cầu bị đơn anh Nguyễn Mạnh B bồi thương cho bà L và anh M tổng số tiền là 90.000.000đ. Bà L và anh M sẽ tự thỏa thuận phân chia số tiền bồi thường. Bị đơn anh Nguyễn Mạnh B đồng ý. Hội đồng xét thấy; việc thỏa thuận của các bên là hoàn toàn tự nguyện,

mục đích và nội dung của giao dịch dân sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, chủ thể tham gia thỏa thuận có năng lực pháp luật dân sự, năng lực hành vi dân sự. Do vậy, cần chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa.

[2]. Về án phí phúc thẩm: Tại phiên tòa phúc thẩm các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án nên người kháng cáo anh Nguyễn M B phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định tại khoản 5 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị đơn anh Nguyễn Mạnh B phải chịu án phí sơ thẩm đối với số tiền 90.000.000đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 300 và khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án; Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Thẩm phán hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm,

Tuyên xử: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, sửa bản án dân sự sơ thẩm số 30/2018/DS-ST ngày 02 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hải Phòng.

1. Anh Nguyễn Mạnh B phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị L và anh Vũ Quang M số tiền 90.000.000đ (*Chín mươi triệu đồng*). Bà L và anh M sẽ tự thỏa thuận phân chia số tiền bồi thường.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí:

- Án phí sơ thẩm: Anh Nguyễn M B phải chịu 4.500.000đ (*Bốn triệu lăm trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Án phí phúc thẩm: Anh Nguyễn Mạnh B phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí phúc thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng số 0000317, ngày 28/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, thành phố Hải Phòng.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tai các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND TP Hải Phòng;
- TAND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP, TDS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Dương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ		THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Cao Văn Tuấn	**Trần Thu Hương**	**Nguyễn Văn Dương**

Nơi nhận:
- VKSND TP Hải Phòng;
- TAND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP, TDS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Dương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Văn Tuấn **Trần Thu Hương** **Nguyễn Văn Dương**

GỬI THỪA PHÁT LẠI

1. Bà Nguyễn Thị L và anh Vũ Quang M; cùng địa chỉ: Thôn 5, xã Y, huyện T, thành phố Hải Phòng.

2. Anh Nguyễn M B (tên gọi khác Nguyễn Văn B); địa chỉ: Thôn 6, xã Y, huyện T, thành phố Hải Phòng.

3. TAND và Chi cục THADS huyện T.